

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Á

Ông Nguyễn Tuấn Ngọc

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hoàng - Là Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Xuân Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 42/2020/HS-ST ngày 6 tháng 7 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2020/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 7 năm 2020; thông báo tạm dừng phiên tòa số 15/TB-TA ngày 28.7.2020 và thông báo tạm dừng phiên tòa số 15B/TB-TA ngày 20.8.2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Huỳnh Ngọc Th**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Út; sinh ngày 12 tháng 6 năm 1997, tại: TP.Đà Nẵng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: LĐPT; trình độ học vấn: 6/12; Nơi ĐKKHKT: Tổ 39, Phường Kh , Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng.

Tiền án: Không. Tiền sự: Năm 2016, bị xử phạt hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” (Quyết định số 42 ngày 07/3/2016 của Công an Q.Ngũ Hành Sơn, chưa chấp hành). Năm 2019, bị xử phạt hành chính về hành vi “Đánh nhau”, “Cố ý làm hư hỏng tài sản người khác” (Quyết định số 82 ngày 21/3/2019 của Công an Q.Ngũ Hành Sơn, chưa chấp hành). Nhân thân: Năm 2013 bị đưa vào trường giáo dưỡng. Năm 2016 bị TAND Q.Ngũ Hành Sơn xử phạt 9 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Con ông: Huỳnh Văn T và bà Đặng Th Không. Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ ba.

Bị cáo bị tạm giam ngày 25.5.2020 hiện đang bị tạm giam.

2/ Họ và tên: Trần Quốc M Giới tính:Nam; Tên gọi khác: X. Sinh ngày 19 tháng 9 năm 1989, tại: TP.Đà Nẵng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: LĐPT; Trình độ học vấn: 07/12.Nơi ĐKKHKT: Tổ 38.Phường Kh, Q.Ngũ Hành Sơn,TP.Đà Nẵng.Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2005, bị đưa vào Trường giáo dưỡng do nhiều lần có hành vi trộm cắp tài sản (Quyết định 544 ngày 27/9/2005 của UBND Q.Ngũ Hành Sơn).

- Năm 2018, bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định số 08 ngày 03/4/2018 của TAND Q.Ngũ Hành Sơn).Con ông: Trần M (đã chết) và bà Mai Thị Ph (còn sống). Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ nhất, có 01 con sinh năm 2015.

Bị cáo bị tạm giam ngày 25.3.2020 hiện đang bị tạm giam có mặt phiên tòa.

Người bị hại: Anh Nguyễn Đoàn L - sinh năm: 2001; trú tại: Thôn 7B, xã Eah, Huyện Eah'leo, tỉnh Đăk Lăk, vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan :

+ Anh Hồ Duy Ch - sinh năm 1980; trú tại: Khối phố 4, phường L, tỉnh Đồng Nai, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Hữu V; sinh năm 1988; Trú tại: Tổ 9 khối phố Tân C, phường Ph thành phố B , tỉnh Đ, vắng mặt.

+ Chị Lê Thị H; sinh năm: 1998 - trú tại: Thôn Quá G, xã Hòa Phước H, H, TP Đà Nẵng, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Rạng sáng ngày 10/02/2020, Trần Quốc M và Huỳnh Ngọc Th rủ nhau đi trộm cắp tài sản. Th điều khiển xe mô tô hiệu Atila Elizabeth màu đỏ (không xác định được BKS) chở M từ phòng trọ của Th tại KP.Tứ Hà, P.Điện Ngọc, TX.Điện Bàn, T.Quảng Nam ra Đà Nẵng. Khoảng 02 giờ cùng ngày thì đến đây trọ tại đường Đa Mạn Đông thuộc Tổ 28, P.Khuê Mỹ, Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng. Tại đây, Th phát hiện 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Taurus, BKS: 37B1-361.62 đang để trước phòng trọ.M đứng cạnh giới, còn Th đi vào dắt xe mô tô BKS: 37B1-361.62 xuống đường. Sau đó, Mđiều khiển xe mô tô hiệu Atila đẩy xe mô tô vừa trộm cắp được do Th điều khiển về lại phòng trọ của Th cất giấu. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Trần Quốc M dắt xe

mô tô BKS: 37B1-361.62 trộm cắp được đến nhà anh Nguyễn Quốc Th1, mượn đồ nghề tháo đầu xe mở khóa nhưng không được nên để xe tại đây. Nghi ngờ là xe trộm cắp nên khi Huỳnh Ngọc Th cùng Lê Thị H và 02 người khác (bạn ngoài xã hội của Th, không xác định được nhân thân, lai lịch) đến lấy xe vào chiều ngày 11/02/2020 thì anh th1 không cho lấy rồi trình báo và giao nộp chiếc xe trên cho Công an P.Điện Ngọc, TX.Điện Bàn, T.Quảng Nam.

Sau khi lập hồ sơ ban đầu, Công an P.Điện Ngọc, TX.Điện Bàn, T.Quảng Nam đã bàn giao hồ sơ cùng tang vật cho Công an P.Khuê Mỹ và Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn để điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng tạm giữ: 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Taurus, BKS: 37B1-361.

Theo Bản Kết luận ĐGTS số 17 ngày 26/02/2020 của HĐ ĐGTS TTHS Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng thì chiếc xe trên trị giá 3.900.000 đồng.

*Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 46/CT-VKS- NHS ngày 06/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc Th và Trần Quốc M về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự;

* Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố Huỳnh Ngọc Th và Trần Quốc M về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Ngọc Th và Trần Quốc M phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38, 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Huỳnh Ngọc Th từ 12 đến 15 tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 25.5.2020.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm b,i, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38; 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Quốc M từ 9 đến 12 tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 25.3.2020.

- Đối với Lê Thị H (người yêu Th) và 02 thanh niên (bạn quen biết ngoài xã hội của Th) không biết và không liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản của Huỳnh Ngọc Th nên không đề cập hình thức xử lý là phù hợp.

- Đối với xe mô tô hiệu Atila Elizabeth màu đỏ (không xác định được BKS) mà Huỳnh Ngọc Th và Trần Quốc M dùng làm phương tiện đi trộm cắp là do Th mua, sau khi dùng làm phương tiện đi trộm cắp đã bán lại cho người khác (không xác định được nhân thân, lai lịch) nên không có cơ sở để xử lý.

* Về xử lý vật chứng: Đối với xe máy Yamaha, loại Taurus, BKS: 37B1-361.62, cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng đã trả lại cho

anh Long, đồng thời xử phạt hành chính anh L về hành vi không thủ tục sang tên xe theo quy định là đúng nên không đề cập đến.

* Về phần dân sự: Gia đình Huỳnh Ngọc Th và Trần Quốc M thỏa thuận bồi thường cho bị hại Nguyễn Đoàn L 1.000.000 đồng về thiệt hại, sửa chữa xe mô tô BKS: 37B1-361.62 trong thời gian bị mất xe. Anh Long đã nhận tiền và xe, không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Huỳnh Ngọc Th đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình; Bị cáo Trần Quốc M nói, bị cáo thật sự ân hận việc làm của mình, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, các bị cáo Huỳnh Ngọc Th và Trần quốc M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai **người bị hại**, người liên quan và các tài liệu, chứng cứ điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định như sau: Khoảng 02 giờ ngày 10/02/2020, tại trước dãy trọ tại đường Đa Mặn Đông thuộc Tổ 28, P.Khuê Mỹ, Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng, Huỳnh Ngọc Th và Trần Quốc M đã trộm cắp của anh Nguyễn Đoàn L 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Taurus, BKS: 37B1-361.62 trị giá 3.900.000 đồng.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo cáo Huỳnh Ngọc Th và Trần Quốc M về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy hết sức liều lĩnh và táo bạo các bị cáo lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu đã lén lút lấy

trộm xe máy BKS 37B1-361.62 với tài sản trị giá 3.900.000 đồng để bán lấy tiền nhằm mục đích tiêu xài cá nhân. Các bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này bị cáo các bị cáo đều có vai trò như nhau, hành vi của bị cáo này hỗ trợ cho bị cáo kia, bị cáo Th trực tiếp vào lấy xe thì bị cáo M đứng ngoài canh giới, khi lấy được tài sản các bị cáo cùng đem về cất dấu, các bị cáo không có sự phân công vai trò nhiệm vụ từ trước nên thuộc đồng phạm giản đơn. Do vậy cần xử phạt với các bị cáo một mức án phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Xét tính chất vụ án thì thấy, các bị cáo còn trẻ có sức khỏe phải tự tìm kiếm công việc lương thiện để nuôi sống bản thân cũng như góp phần có ích cho xã hội tuy nhiên do lối sống buông thả, không tu dưỡng bản thân, lười lao nên thực hiện hành vi trộm cắp, mặc dù bị cáo nhận thức rõ hành vi này pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý vi phạm, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân tại địa phương.

[5] Xét về nhân thân của các bị cáo thấy: Bị cáo Huỳnh Ngọc Th có 02 tiền sự, năm 2016, bị xử phạt hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” (Quyết định số 42 ngày 07/3/2016 của Công an Q.Ngũ Hành Sơn, chưa chấp hành). Năm 2019, bị xử phạt hành chính về hành vi “Đánh nhau”, “Cố ý làm hư hỏng tài sản người khác” (Quyết định số 82 ngày 21/3/2019 của Công an Q.Ngũ Hành Sơn, chưa chấp hành). Nhân thân: Năm 2013 bị đưa vào trường giáo dưỡng. Năm 2016 bị TAND Q.Ngũ Hành Sơn xử phạt 9 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Đối với bị cáo Trần Quốc M về nhân thân: Năm 2005, bị đưa vào Trường giáo dưỡng do nhiều lần có hành vi trộm cắp tài sản (Quyết định 544 ngày 27/9/2005 của UBND Q.Ngũ Hành Sơn). Năm 2018, bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định số 08 ngày 03/4/2018 của TAND Q.Ngũ Hành Sơn). Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thấy các bị cáo đã khai báo thành khẩn, rõ ràng về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đã khắc phục hậu quả, người bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên cần áp dụng điểm b, s khoản 1,2 Điều 51 BLHS. Riêng bị cáo M phạm tội lần này thuộc trường hợp phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng thêm điểm i khoản 1 điều 51 BLHS cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ này. Cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Đối với Lê Thị H (người yêu Th) và 02 thanh niên (bạn quen biết ngoài xã hội của Th) không biết và không liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản của Huỳnh Ngọc Th nên không đề cập hình thức xử lý là phù hợp.

[7] Đối với xe mô tô hiệu Atila Elizabeth màu đỏ (không xác định được BKS) mà Huỳnh Ngọc Th và Trần Quốc M dùng làm phương tiện đi trộm cắp là do Th mua, sau khi dùng làm phương tiện đi trộm cắp đã bán lại cho người khác (không xác định được nhân thân, lại lịch) nên không có cơ sở để xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng: đối với xe máy Yamaha, loại Taurus, BKS: 37B1-361.62, cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng đã trả lại cho anh Long, đồng thời xử phạt hành chính anh Long về hành vi không thủ tục sang tên xe theo quy định là đúng nên không đề cập đến.

[9] Về phần dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến.

[10] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự 200.000đ.

Xét các đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo Huỳnh Ngọc Th và Trần Quốc M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm b,s khoản 1,2 Điều 51, 58 Điều 38 Bộ luật hình sự; .

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Ngọc Th 12 (mười hai) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” Thời hạn tù tính từ ngày bắt 25.5.2020.

- Căn cứ khoản1 Điều 173; Điểm b, i, s khoản 1,2 Điều 51,58; Điều 38 Bộ luật hình sự .

Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc M 09(chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25.3.2020.

2/ Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THA quận Ngũ Hành Sơn;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

đã ký

Lương Thị Anh